Ngày soạn: 4/10/16

Ngày dạy:

**Tiết 10**

**SỰ CHUYỂN ĐỘNG CỦA TRÁI ĐẤT QUANH MẶT TRỜI**

**I. MỤC TIÊU**

**1.** **Kiến** **thức**: Hs hiểu:

- Cơ chế của sự chuyển động Trái Đất quanh Mặt Trời (quỹ đạo, thời gian chuyển động, tính chất của sự chuyển động).

- Nhớ vị trí: xuân phân, thu phân, hạ chí, đông chí trên quỹ đạo Trái Đất.

**2. Kĩ năng:**

- Biết sử dụng Quả địa cầu để lặp lại hiện tượng chuyển động tịnh tiến của Trái Đất trên quỹ đạo và chứng minh hiện tượng các mùa.

- Trình bày hiện tượng ngày, đêm dài, ngắn ở các vĩ độ khác nhau theo mùa

**3. Thái độ :** Lòng yêu thiên nhiên, giải thích được một số hiện tượng tự nhiên trong cuộc sống

**II. CHUẨN BỊ**

**1.** **Giáo** **viên**: Tranh vẽ: Sự chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời.

**2.** **Học** **sinh**: Đọc trước bài 8, trả lời phiếu học tập.

 Tìm hiểu Việt Nam có mấy mùa? Vào khoảng thời gian nào?

**III. TIẾN TRÌNH BÀI GIẢNG**

**1.Ổn định lớp**

**2. Bài cũ:**

* + Câu 1: Vận động tự quay quanh trục của Trái Đất sinh ra hệ quả gì? Nếu Trái Đất không có vận động tự quay thì hiện tượng ngày, đêm trên Trái Đất sẽ ra sao?
	+ Câu 2: Giờ khu vực là gì? Khi khu vực giờ gốc là 5h thì khu vực giờ 10, giờ 15 là mấy giờ?

**3. Bài mới:**

\* Vào bài: Ngoài sự vận động tự quay quanh trục, Trái Đất còn có chuyển động quanh Mặt Trời. Sự chuyển động này có đặc điểm, hệ quả gì? Có ý nghĩa lớn lao đối với sự sống trên Trái Đất ra sao?

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Ghi bảng** |
| Gv: Treo tranh giới thiệu Nhắc lại chuyển động tự quay quanh trục, hướng, độ nghiêng ở các vị trí: Xuân phân, Hạ chí, Thu phân, Đông chí.Gv: Theo dõi chiều mũi tên trên quỹ đạo và trên trục Trái Đất thì Trái Đất cùng lúc tham gia mấy vận động?Gv: Dùng Quả Địa Cầu lặp lại hiện tượng chuyển động tịnh tiến của Trái Đất ở cấc vị trí: xuân phân, hạ chí, thu phân, đông chí. Yêu cầu 1 học sinh làm lại.*Hs: Thực hành.*Gv: Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời theo hướng nào? Quỹ đạo có hình gì? Sự chuyển động đó gọi là gì? HS : gọi là sự chuyển động tịnh tiến - Trong khi chuyển động trên quỹ đạo quanh Mặt Trời, trục Trái Đất lúc nào cũng giữ nguyên độ nghiêng 66033’ trên mặt phẳng vĩ đạo và hướng nghiêng của trục không đổi. Đó là sự chuyển động tịnh tiến.Gv: Em hiểu thế nào là hình elip, quỹ đạo?*Hs: Dựa vào thuật ngữ trả lời.*Gv: Dựa vào H.23 cho biết thời gian Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời một vòng?Hs: Trả lờiGv: Khi chuyển động trên quỹ đạo, khi nào Trái đất gần Mặt Trời nhất, khi nào xa nhất, khoảng cách bao nhiêu?*Hs: Cận nhật: 3- 4 tháng 1: 147 triệu người.* *Viễn nhật: 4-5 tháng 7: 152 triệu km.*GV : Cho HS quan sát (tranh) mô hình Trái Đất đang chuyển động quanh Mặt Trời :* + - * Vì sao có hiện tượng các mùa trên Trái Đất?

Gv: Dựa vào H.23 cho biết khi chuyển động trên quỹ đạo trục nghiêng và hướng tự quay của Trái Đất có thay đổi không?*Hs: Không đổi.** + - * GV lưu ý HS trục Trái Đất và đường phân chia sáng tối không trùng nhau, độ nghiêng và hướng nghiêng trục không đổi nên hai nửa cầu Bắc và Nam luân phiên nhau ngã về phía Mặt Trời sinh ra các mùa

Gv: Quan sát H.23 cho biết: Trong ngày 22 – 6: nửa cầu nào ngả về phía Mặt Trời?Trong ngày 22 – 12: nửa cầu nào ngả về phía Mặt Trời?Hs: trả lời.Gv: Em hãy chi biết 2 nửa cầu Bắc và Nam thay đổi như thế nào so với Mặt Trời?*Hs: 2 nửa cầu luân phiên nhau chúc và ngả về phía Mặt Trời.*Gv: Nguyên nhân sinh ra hiện tượng mùa? Thảo luận nhóm:Thời gian: 5 phút.Nội dung: Chia thành 4 nhóm. Hoàn thành bảng sau: | ***1. Sự chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời***- Chuyển động tịnh tiến: Là khi chuyển động quanh Mặt Trời Trái Đất vẫn giữ nguyên độ nghiêng và hướng nghiêng của trục không đổi - Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời theo hướng từ Tây sang Đông, trên quỹ đạo có hình elip gần tròn.- Thời gian Trái Đất chuyển động trọn một vòng quanh Mặt Trời là 365 ngày 6h.***2. Hiện tượng các mùa***- Do trục Trái Đất nghiêng và không đổi hướng trong khi chuyển động trên quỹ đạo nên 2 nửa cầu Bắc và Nam luân phiên nhau chúc và ngả về phía Mặt Trời sinh ra hiện tượng mùa. |
| Ngày | Bán cầu | Tiết | Nơi chiếu | Vị trí Trái Đất so với Mặt Trời | Nhiệt độ và ánh sáng | Mùa |
| 22 – 6 | *Bắc**Nam*  | *Hạ chí**Đông chí* | *Chí tuyến Bắc**Chí tuyến Nam* | *Ngả gần nhất**Chếch xa nhất* | *Nhiều**Ít*  | *Nóng (Hạ)**Lạnh (Đông)* |
| 22 - 12 | *Bắc**Nam*  | *Đông chí**Hạ chí* | *Chí tuyến Bắc**Chí tuyến Nam* | *Chếch xa nhất**Ngả gần nhất* | *Ít**Nhiều* | *Lạnh (Đông)**Nóng**(Hạ)* |
| 23 – 9 | *Bắc**Nam*  | *Thu phân**Xuân phân* | *Xích đạo* | *Hai nửa cầu hướng về Mặt Trời như nhau* | *Như nhau* | *Thu* *Xuân*  |
| 21 – 3 | *Bắc* *Nam*  | *Xuân phân**Thu phân* | *Xích đạo* | *Hai nửa cầu hướng về Mặt Trời như nhau* | *Như nhau* | *Xuân* *Thu*  |
| Gv: Qua bảng thảo luận trên hãy nhận xét sự phân bố ánh sáng, lượng nhiệt và cách tính mùa ở 2 nửa cầu Bắc và Nam?*Hs: Nhận xét*Gv: Giới thiệu cách chia mùa: bài 3 trang 27:Qua đó em có nhận xét gì cách tính mùa theo Âm lịch – Dương lịch?*Hs: Trả lời.*Gv: mở rộngXuân phân, hạ chí, thu phân, đông chí: tiết chỉ thời gian giữa các mùa.Lập xuân, lập hạ, lập thu, lập đông: những tiết thời gian bắt đầu 1 mùa mới cũng là kết thúc 1 mùa cũ.Các nước vùng ôn đới có sự phân hóa khí hậu rõ rệt, các nước vùng nội chí tuyến sự biểu hiện các mùa không rõ, có 2 mùa mưa và khô.Gv: Việt Nam có hiện tượng 4 mùa rõ rệt không? Hiện tại đang là mùa gì? Tại sao em biết?*Hs: Liên hệ trả lời.* | - Sự phân bố ánh sáng, lượng nhiệt và cách tính mùa ở 2 nửa cầu Bắc và Nam hoàn toàn trái ngược nhau.- Các mùa tính theo dương lịch và âm dương lịch có khác nhau về thời gian bắt đầu và kết thúc. |

**3 Củng cố**

a. Sắp xếp các ngày ở nhóm A và nhóm B thành từng cặp tương ứng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhóm A | Đáp án | Nhóm B |
| a. Ngày 21 – 3 |  | 1. Ngày đông chí |
| b. Ngày 22 – 12 |  | 2. Ngày xuân phân |
| c. Ngày 23 – 9 |  | 3. Ngày hạ chí |
| d. Ngày 22 - 6 |  | 4. Ngày thu phân |

b. So sánh đặc điểm của vận động tự quay quanh trục và quay quanh Mặt Trời (hướng, quỹ đạo, thời gian, hệ quả).

**4 Dặn dò**

a. Học bài, trả lời câu hỏi sgk (giảm tải câu 3).Làm vở bài tập bài 8.

b. Chuẩn bị bài sau: Đọc bài 9, trả lời câu hỏi in nghiêng.